

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 16-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Khi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Ngọc Toàn
2. Bà Phạm Thị Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hà Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Văn K, sinh ngày 30 tháng 7 năm 1993 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Công Thị S; có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và một người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Xấu. Ngày 11/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 16 (mười sáu) tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự. Bị cáo hiện bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lương Văn T, sinh năm 1965. Có mặt.
2. Bà Công Thị S, sinh năm 1964. Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 22/6/2021, tại địa phận thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an huyện Bình Gia và Công an xã Hưng Đạo phát hiện Lương Văn K, sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đang điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 12B1-129.03 có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra phát hiện K đang cầm trên tay phải 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng) gói kín, bên trong chứa 05 (năm) gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, K khai là ma túy Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật nghi là ma túy, chiếc xe mô tô và 01 (một) điện thoại di động Nokia, 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 01 (một) lọ nước cất chưa sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn K khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 22/6/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên K một mình điều khiển xe mô tô nêu trên đến bãi rác gần khu vực Trường THPT N, thuộc thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, K mua với một người đàn ông không rõ lai lịch, khoảng 35 tuổi, da ngăm đen, cao khoảng 1,6m được 06 (sáu) gói ma túy Heroine gói trong giấy màu trắng với giá 230.000đ (hai trăm ba mươi nghìn đồng). K lấy 01 (một) gói ma túy pha với nước cất và sử dụng tại đó bằng hình thức tiêm chích. Còn 05 (năm) gói ma túy K gói vào tờ tiền mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng), cầm bằng tay phải và điều khiển xe mô tô trở về nhà. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, K di chuyển đến địa phận thôn P, xã H, huyện B thì bị Tổ công tác Công an huyện Bình Gia và Công an xã Hưng Đạo bắt quả tang.

Ngày 23/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia quyết định trưng cầu giám định số tang vật nghi là ma túy. Tại Kết luận giám định số 237/KL-PC09 ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Chất bột màu trắng có trong 05 (năm) gói giấy đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,132 gam (đã trừ bì)”*.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lương Văn K theo lời khai của K, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không xác định người đàn ông có đặc điểm như K mô tả. Vì vậy, không có căn cứ xử lý.

Về vật chứng hiện đang tạm giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh – đen – bạc, biển kiểm soát 12B1-129.03, đăng ký xe mang tên Lương Văn K.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (điện thoại bàn phím đen – trắng) có lắp 01 (một) sim Viettel.

- 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Tang vật quả tang”, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,106 gam Heroine.

- 01 (một) bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng.

- 01 (một) bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng.

- 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu Lidocain chưa qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì niêm phong chứa 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS-BG ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố bị cáo Lương Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không chối tội mà khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy đã cố ý phạm tội. Căn cứ kết quả giám định xác định, vật chứng thu của bị cáo Lương Văn K là ma túy Heroine với khối lượng 0,132 gam, mục đích tàng trữ để sử dụng nên đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn K từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Tang vật quả tang” bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,106 gam Heroine; 01 (một) bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu Lidocain chưa qua sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng).

Trả lại cho ông Lương Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 12B1-129.03.

Trả lại cho bà Công Thị S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (điện thoại bàn phím đen - trắng); 01 (một) sim Viettel.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản bảo đảm khả năng thi hành hình phạt tiền nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Lương Văn K không có ý kiến tranh luận, đồng ý với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia. Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận ra sai phạm, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của pháp luật Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện có trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, vật chứng thu được và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, đủ cơ sở kết luận, bị cáo Lương Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn cho xã hội, làm ảnh hưởng đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo Lương Văn K không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, bản thân là người nghiện ma túy, sống buông thả, không chấp hành quy định của pháp luật. Ngày 11/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xử phạt 16 (mười sáu) tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự, mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục hành vi phạm tội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, đủ để bị cáo cải tạo sau này trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tại phiên tòa đã nhận ra hành vi phạm tội, thực sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở lại hòa nhập với cộng đồng, xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, kinh tế phụ thuộc gia đình, tàng trữ với mục đích để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, điều này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan Điều tra.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lương Văn K theo lời khai tại Cơ quan điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đàn ông có đặc điểm như bị cáo mô tả. Do đó, không có căn cứ xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Tang vật quả tang” bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,106 gam Heroine (đã trừ khối lượng hao hụt dùng giám định) chất ma túy Heroine là vật cấm lưu hành; 01 (một) bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu Lidocain chưa qua sử dụng do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 12B1-129.03, đăng ký xe mang tên Lương Văn K được bị cáo Lương Văn K sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Qua xác minh xác định, chiếc xe do bố của Lương Văn K là ông Lương Văn T bỏ tiền ra mua để phục vụ sinh hoạt gia đình chứ không phải tài sản cá nhân của bị cáo. Ông Lương Văn T không biết việc bị cáo Lương Văn K sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội, quá trình giải quyết vụ án ông Lương Văn T cũng có đơn xin lại chiếc xe nên việc trả lại chiếc xe mô tô cho ông Lương Văn T là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (điện thoại bàn phím đen - trắng) có lắp 01 (một) sim Viettel. Qua xác minh xác định, chiếc

điện thoại thuộc sở hữu của bà Công Thị S là mẹ của Lương Văn K. Bà S cho K mượn để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội, quá trình giải quyết vụ án bà Công Thị S cũng có đơn xin lại chiếc điện thoại nên việc trả lại chiếc điện thoại cho bà Công Thị S là có căn cứ.

[11] Về án phí: Do bị cáo Lương Văn K là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định là 200.000 đồng.

[12] Về đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát: Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[13] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Lương Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Lương Văn K 18 tháng (mười tám tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo ngày 22/6/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Lương Văn K.

3. *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Tang vật quả tang” bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,106 gam Heroine; 01 (một) bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu Lidocain chưa qua sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng).

Trả lại cho ông Lương Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 12B1-129.03.

Trả lại cho bà Công Thị S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (điện thoại bàn phím đen - trắng); 01 (một) sim Viettel.

Hiện trạng các vật chứng nêu trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Gia.

4. *Về án phí:* Buộc bị cáo Lương Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Công an huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- Bị cáo;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Khi